

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 796: Bối Giáo Nghĩa Thù Thắng, Có Thể Diệt Tội Nặng Đòi Trước, Đắc Vô Thượng Bồ-Đề

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 067)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Bối giáo nghĩa thù thắng, có thể diệt được tội nặng đòi trước, đắc Vô thượng Bồ-đề. Muốn chứng Bồ-đề, ắt trước tiên phải tiêu trừ túc chướng, phước đức mới được viên mãn.】

Đây là trước hết nêu rõ đại tiền đề cho chúng ta. Sự thù thắng của giáo nghĩa là thù thắng ở đâu? Thù thắng ở chỗ diệt tội. Đoạn kinh văn này được hiển thị từ góc độ diệt tội, có thể diệt được tội nặng đòi trước, tội nặng này chính là tội nghiệp của địa ngục A-tỳ. Diệt tội rồi mới có thể đắc Vô thượng Bồ-đề, đắc Vô thượng Bồ-đề chính là thành Phật. Xét về mặt lý mà nói thì không sai chút nào, nhưng trên mặt sự mà nói thì chẳng dễ dàng như vậy! Về lý là bảo quý vị buông xả, bảo quý vị xả bỏ; nhưng về sự thì lại buông không xuống, xả không xong, cái khó chính là ở chỗ này. Xả được “Kiến tư phiền não”, quý vị mới chứng quả A-la-hán; xả được “Trần sa hoặc”, lại xả thêm một phẩm Vô minh, như vậy mới có thể chứng đắc quả vị Viên Sơ Trụ. Vô thượng Bồ-đề là phải xả bỏ luôn cả một phẩm “Sinh tướng vô minh” cuối cùng. Quý vị xem, lý luận và phương pháp chung quy chỉ là một chữ “xả”, xả chính là “vô trụ”, trên lý luận thì không sai, nhưng trên mặt sự thật thì quá khó! Làm thế nào để biến sự gian nan trên mặt sự thành ra dễ dàng? Đây là một vấn đề lớn vô cùng quan trọng, giả như không thể biến việc khó này thành việc dễ, thì phàm phu muốn thành Phật căn bản là điều không thể. Sự việc lớn lao này, Đức Phật A Di Đà - Lão nhân gia Ngài đã nghĩ đến trước tiên, Ngài là người nghĩ đến đầu tiên. Chúng ta đọc trong “Kinh Vô Lượng Thọ”, khi Ngài còn làm phàm phu, làm quốc vương, Ngài đã gặp được lão sư của mình là Đức Phật Thế Gian Tự Tại Vương, vị thầy vì Ngài giảng giải Phật pháp, Ngài liền đại triệt đại ngộ. Ngài thật sự là tín tâm bất nghịch (niềm tin không thoái chuyển), y giáo phụng hành,

và Ngài đã thành tựu. Ngài thấu rõ rằng trong vô lượng vô biên cõi nước ở mười phương, những chúng sinh có tội nghiệp cực nặng sẽ không dễ gì thành tựu, chẳng những thành Phật khó, mà ngay cả việc thoát khỏi luân hồi trong tam giới cũng đã không dễ dàng gì. Cho nên, đối với sự việc cực kỳ khó khăn đó, Ngài muốn nghĩ ra một phương pháp để biến nó thành một việc cực kỳ dễ dàng, khiến cho hết thảy chúng sinh ai nấy đều được độ thoát, đây chính là ân đức vô lượng vô biên của Đức Phật A Di Đà đối với tất cả chúng sinh. Đại ân đại đức như vậy, có mấy ai biết được? Người niệm Phật, người tu Tịnh Độ, có mấy ai hiểu được? Có mấy ai có thể nói ra được? Cứ hồ đồ (lờ mờ) mà tu, tương lai sinh về thế giới Tây phương Cực Lạc, dẫu có hồ đồ mà vãng sinh đi chẳng nữa thì cũng rất hiếm có, thật đáng quý, chẳng dễ dàng gì! Đến được thế giới Tây phương rồi quý vị mới thật sự minh bạch, thật sự hiểu rõ rằng, ân đức của Phật đối với chúng ta quá lớn, dẫu có tan xương nát thịt cũng không có cách nào báo đáp được; Ngài đã biến vấn đề cực kỳ nan giải thành ra vô cùng dễ dàng. Do đó, hết thảy chư Phật đều tán thán Ngài là “Vua trong các vị Phật” (Phật trung chi vương), lời này thật chẳng quá đáng chút nào. Về phương pháp này, để diệt tội đắc Vô thượng Bồ-đề, chỉ cần niệm Phật cầu sinh Tịnh Độ, thì vấn đề này đã được giải quyết rồi. Nếu như không có pháp môn niệm Phật cầu sinh Tịnh Độ, thì câu nói này chỉ là lý luận chứ không phải là sự thật.

“Muốn chứng Bồ-đề, ắt phải tiêu trừ túc chướng”, nghiệp chướng của đời trước (tức thế), hiện nay chúng ta gọi là tập khí, tức là những tập khí từ vô thủy kiếp đến nay, thứ này cần phải tiêu trừ, tức là tiêu nghiệp chướng. Để tiêu nghiệp chướng thì dùng phương pháp nào là tốt nhất? Là niệm Phật. Nguyên lý trên “Kinh Kim Cang” là “Ứng vô sở trụ” (Nên không có chỗ trụ), vô sở trụ chính là buông xuống vạn duyên, buông xuống vạn duyên chính là vô trụ. Đề khởi chánh niệm, chánh niệm chính là một câu Phật hiệu, đó chính là “Nhi sinh kỳ tâm” (Mà sinh tâm ấy); Sinh tâm gì? Là sinh tâm niệm Phật A Di Đà. “Kinh Di Đà” giảng “Chấp trì danh hiệu”, chấp trì danh hiệu chính là “Nhi sinh kỳ tâm”; buông xuống vạn duyên chính là “Ứng vô sở trụ”. Từ đó có thể biết, một người chân chính thật thà niệm Phật trong số chúng ta, có thể nói rằng người ấy đang tu pháp “Kim Cang Bát-nhã Ba-la-mật” viên mãn. Người ấy dùng phương pháp gì để tu? Dùng phương pháp niệm Phật A Di Đà để tu “Kim Cang Bát-nhã” viên mãn. Có một số người không minh bạch giáo lý, coi thường người niệm Phật, cho rằng sự niệm Phật, một câu Phật hiệu này thì đưa trẻ lên ba cũng biết niệm, có gì là hiếm lạ, có gì là ghê gớm đâu! Kẻ này thật đáng gọi là người

không thông đạt. Câu Phật hiệu này chẳng hề đơn giản, hết thấy chư Phật đều hộ niệm, hết thấy chư Phật đều tán thán, làm sao có thể dễ dàng như họ nói được? Một câu Phật hiệu này đã đơn giản hóa một đại vấn đề cực kỳ nan giải, đã giải quyết xong vấn đề này rồi, nếu quý vị càng suy nghĩ cặn kẽ, sẽ càng thấy thật không thể nghĩ bàn. Nghiệp chướng tiêu trừ, dùng phương pháp này để tiêu nghiệp chướng, dùng phương pháp này để đoạn tập khí, phước đức mới được viên mãn.

Pháp môn này, trong tất cả mọi pháp môn, chư vị đồng tu ắt phải suy ngẫm thật cặn kẽ, đây thực sự là pháp môn đệ nhất. Những năm trước kia khi tôi giảng kinh ở Mỹ, có một vị đồng tu đến hỏi tôi, vị ấy nói: “Thưa Pháp sư, giả như tất cả giáo pháp mà Đức Thế Tôn đã thuyết trong bốn mươi chín năm, tức là Đại Tạng Kinh ngày nay, nếu chỉ cho phép Ngài chọn một bộ kinh, thì Ngài sẽ chọn bộ nào?”. Tôi nói: “Tôi không cần suy nghĩ, tôi nhất định sẽ chọn kinh ‘Phật thuyết A Di Đà’“. Lúc đó vị ấy vô cùng chấn động. Tại sao tôi lại chọn bộ kinh này? Bộ kinh này là đệ nhất kinh. Tại sao không nói kinh “Vô Lượng Thọ” là đệ nhất kinh, mà kinh “A Di Đà” lại trở thành đệ nhất kinh? Chư vị cần phải biết, nếu đối với bản thân mà nói, thì càng đơn giản càng tốt. Kinh văn của kinh “Vô Lượng Thọ” quá dài, càng đơn giản càng tốt. Quý vị xem Liên Trì Đại sư niệm Phật, Ngài dạy người khác niệm sáu chữ (“Nam Mô A Di Đà Phật”), nhưng bản thân Ngài lại niệm bốn chữ (“A Di Đà Phật”). Quý vị muốn thành công, thì càng đơn giản càng dễ dàng, càng đơn giản càng đắc lực, mọi người cần phải ghi nhớ nguyên lý nguyên tắc này. Không phải là học được thật nhiều thì mới tốt, học nhiều thì sẽ thành tạp, thành loạn. Lục độ ba-la-mật trong Phật pháp dạy quý vị “Tinh tấn”, “tinh” là thuần nhất không tạp, cái “tấn” đó mới có sức mạnh. Nếu quý vị “tạp tấn”, “loạn tấn”, thì sẽ không có sức mạnh. Nguyên lý này có thể ứng dụng trong hết thấy pháp thế gian và xuất thế gian. Dùng trong binh pháp đánh trận, đem binh lực tấn công vào một điểm thì rất dễ công phá, sức mạnh đó vô cùng to lớn; nếu như phân tán lực lượng, phân tán binh lính để tiến công toàn diện, thì quyết định sẽ thất bại, không thể thành công.

Chúng ta tu học Phật pháp cũng lại như vậy. Cư sĩ Giang Vị Nông suốt bốn mươi năm chỉ chuyên tâm vào một bộ “Kinh Kim Cang”, cho nên bản chú giải, bản giảng nghĩa “Kinh Kim Cang” này của ông, chư vị có thể đem so sánh với các bản chú giải trong “Đại Tạng Kinh” từ xưa đến nay, có đến hơn một trăm bản chú giải “Kinh Kim Cang”, quý vị cứ đem ra xem, đều không thể sánh bằng bản của ông. Ông đã trở thành bậc uy quyền về “Kinh Kim Cang” từ xưa đến

nay. Quý vị nói xem là vì sao? Vì người ta “nhất môn thâm nhập”, thế nên mới có được thành tựu này. Giả sử ông ấy học mười bộ kinh, hai mươi bộ kinh, thì ông ấy cũng chỉ bình thường, chẳng có điểm nào đáng kể. Điều đáng quý của ông ấy chính là “nhất môn thâm nhập”, đó là thành tựu của ông! Những năm đầu Dân Quốc còn có một người cũng rất xuất chúng, giống như Cư sĩ Giang Vị Nông, đó là Cư sĩ Chu Chỉ Am. Cả đời ông đại khái cũng đã dùng công phu khoảng ba bốn mươi năm chuyên về “Bát-nhã Tâm Kinh”. Ông có một cuốn “Bát-nhã Tâm Kinh thuyết chú”, có thể nói là tập đại thành của mấy trăm bản chú giải “Tâm Kinh”, ông đã thành công, trở thành nhân vật xuất chúng hàng đầu của bộ kinh này, đây mới là điều đáng quý. Thế nên tôi khuyên nhủ các đồng học, nếu quý vị muốn trở thành những nhân vật xuất sắc hàng đầu, tương lai thật sự thành tựu công đức không thể nghĩ bàn, gánh vác gia nghiệp của Như Lai, thì nên làm thế nào? Một bộ kinh, một môn thâm nhập, thì quý vị mới có được thành tựu không thể nghĩ bàn.

Có lẽ quý vị sẽ hỏi tôi: Bản thân Ngài tại sao lại không làm như vậy? Bản thân tôi không thể làm như vậy, không phải là tôi không muốn làm như thế, mà tôi rất muốn làm như thế, nhưng thời tiết nhân duyên lại chẳng đồng, thật hết cách, vì số người giảng kinh quá ít. Nếu có một vị pháp sư nào giảng “Kinh Kim Cang” mà có thể giảng được thấu triệt đến thế, thì tôi tuyệt đối sẽ không giảng bộ kinh này. Nếu có người đem kinh “Hoa Nghiêm”, kinh “Pháp Hoa” ra giảng cho thấu triệt, thì tôi cũng tuyệt đối không giảng những bộ kinh này. Cả đời này tôi sẽ chọn một bộ kinh, tôi sẽ chọn “Di Đà Kinh Yếu Giải”, vừa đơn giản vừa rõ ràng, tôi sẽ chuyên giảng bộ kinh này, tôi cũng sẽ không giảng kinh “Vô Lượng Thọ”. Hiện tại thì đành hết cách, vì không có ai giảng! Ở Đài Loan có Lão Pháp sư Khai Tâm gặp tôi liền khuyên, khuyên tôi giảng kinh “Hoa Nghiêm”, khuyên tôi hơn mười lần, ông nói: “Pháp sư, nếu Ngài mà không giảng, sau này kinh ‘Hoa Nghiêm’ sẽ không còn ai giảng nữa”. Tôi đáp: “Việc này tôi biết rõ, tôi sẽ ghi nhớ trong lòng, nếu có cơ duyên tôi sẽ giảng một biến”. Tôi làm công việc này là vì người đời sau. Nhưng tôi hy vọng mọi người, mỗi một cá nhân hãy chuyên tinh vào một bộ kinh, ba năm thì sẽ có tiểu thành, bảy năm thì sẽ có đại thành. Bảy năm quý vị liền trở thành chuyên gia, thành bậc uy quyền tầm cỡ thế giới; ba năm quý vị có thể trở thành bậc uy quyền trong chính quốc gia của mình, quý vị là bậc uy quyền của bộ kinh đó; bảy năm quý vị sẽ biến thành bậc uy quyền của cả thế giới, những lời tôi nói đều không phải là lời hư dối. Cần phải “chuyên”, cần phải “tinh”, cộng thêm công đức tu

trì bằng tâm chân thành của quý vị, cùng sự gia trì của Tam Bảo, thì thật sự là không thể nghĩ bàn, đích thực có thể cứu độ được những chúng sinh đang chịu khổ nạn trên thế gian này. Vấn đề hiện nay chính là ở chỗ quý vị có chịu phát tâm hay không. Các đồng tu tại gia cũng có thể làm được, hoằng pháp lợi sinh người người đều có phần, cũng đừng đem toàn bộ trách nhiệm này đùn đẩy hết cho người xuất gia. Người xuất gia không làm, thì người tại gia cũng có thể gánh vác như thường. Trên thế giới hiện nay, các vị cư sĩ giảng kinh thuyết pháp cũng không ít, theo như tôi biết đã có đến hai ba mươi vị, còn nhiều hơn cả người xuất gia, mong rằng mọi người đều có thể phát tâm.